| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **82**/2023/HS-ST
Ngày: 27-02-2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Vương Thị Khánh Loan

2. Bà Lê Thị Ngọc Ngân

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Duy Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường 3 – trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Trần Thanh T.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10/8/2000 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký thường trú: xóm M, thôn M, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Nơi ở hiện nay: phường M, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: Lớp 05/12. Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Trần Thanh T, sinh năm 1980 (còn sống). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1982 (còn sống). Bị cáo là con duy nhất. Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 07/10/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 1065/LTG-CSĐT của Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (có mặt tại phiên tòa)

2. **Lê Trọng H.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 07/8/2002 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký thường trú: Bản B, xã L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Nơi ở hiện nay: phường S, quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp

08/12. Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Lê Trọng B (đã chết). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1972 (còn sống). Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 07/10/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 1064/LTG-CSĐT của Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Thúy D, sinh 1994. Địa chỉ: thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh T và Lê Trọng H là người sử dụng trái phép chất ma tuý (dạng đá).

Ngày 01/10/2022, do T và H chưa có chỗ ở nên T và H liên lạc với đối tượng tên Nguyễn Văn Lý H1 (H1 Panda), sinh năm 1990 (không rõ lai lịch) là người bán ma tuý để xin ở nhờ thì H1 đồng ý. Cả hai cùng đến ở tại phòng trọ của H1 ở địa chỉ số phường S, quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình ở tại phòng trọ của H1, T và H phụ giúp H1 làm hộp carton để H1 bỏ ma tuý tổng hợp (dạng đá) vào hộp, sau đó T hoặc H sẽ mang ra cho người giao hàng để đem đi bán cho người khác, thù lao H1 trả cho T và H là được ăn, ở, sử dụng ma tuý miễn phí và cho tiền chi tiêu cá nhân.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, tại phòng trọ do H1 thuê tại địa chỉ nêu trên, H1 đưa cho T và H một chiếc áo khoác màu đen và dặn cả hai bên trong áo khoác có 10 gói ma tuý tổng hợp (dạng đá). H1 dặn T và H bán số ma tuý nêu trên cùng với 02 ống nhựa màu trắng, 02 nỏ thủy tinh, 01 bình thủy tinh để sử dụng ma túy cho một người bạn của H1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) ở "ngã ba S" thuộc xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Sau khi nhận tiền của khách, H và T sẽ giao lại cho H1. H1 hứa sẽ trả tiền công cho T và H là 1.000.000 đồng. Sau đó, T bỏ áo khoác đen bên trong có ma túy và số dụng cụ sử dụng ma túy nêu trên vào trong 01 túi xách có quai màu xanh của T.

Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang điều khiển xe mô tô biển số 86B7- 1xx.46 chở T đem theo số ma tuý đựng trong áo khoác nêu trên đi đến đường Võ Nguyên Giáp thuộc tổ 10, khu phố Tân Cang, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường Phước Tân phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Trần Thanh T và Lê Trọng H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

(Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bút lục số: 01 – 02;

Lời khai bị cáo Trần Thanh T bút lục số: 32-44;

Lời khai bị cáo Lê Trọng H bút lục số: 65-76;

Lời khai người chứng kiến bút lục số: 79-80).

- Vật chứng thu giữ:

+ 10 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng;

+ 02 ống nhựa màu trắng;

+ 02 nỏ thủy tinh;

+ 01 bình thủy tinh;

+ Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng);

+ 01 điện thoại Iphone X màu trắng (thu giữ của H);

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31, 01 ba lô màu xanh-nâu, 01 áo khoác màu đen (thu giữ của T);

+ 01 xe mô tô biển số 86B7- 1xx.46 thu giữ của T.

(Bút lục số: 03-04).

- Tại Kết luận giám định số 2125/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, khối lượng 1,0959 gam, loại Methamphetamine (Bút lục số 08).

- Bản cáo trạng số: 73/CT-VKSBH-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Lê Trọng H và Trần Thanh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Trọng H và bị cáo Trần Thanh T mức án từ 02 năm – 02 năm 06 tháng tù, xử lý vật chứng và buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả; không có ý kiến đối với Bản kết luận giám định.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp với quy định.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kê vật chứng, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 07/10/2022, tại đường Võ Nguyên Giáp thuộc tổ 10, khu phố Tân Cang, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, Trần Thanh T và Lê Trọng H có hành vi mang 10 gói ma tuý tổng hợp, có khối lượng 1,0959 gam, loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 2125/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) do đối tượng tên Nguyễn Văn Lý H1 (chưa rõ lai lịch) giao để bán cho một người (chưa rõ nhân thân lai lịch) ở "ngã ba S" thuộc huyện X, tỉnh Đồng Nai thì bị kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Như vậy, các bị cáo Trần Thanh T và Lê Trọng H đã có hành vi mua bán chất Methamphetamine, đây là chất ma túy nằm trong danh mục các chất cấm theo quy định của Chính phủ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng số 73/CT-VKSBH-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước Việt Nam về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội. Do đó, cần có một mức án tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều có vai trò ngang nhau, cùng giúp sức cho đối tượng Nguyễn Văn Lý H1 mua bán ma túy.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

[3] Các vấn đề có liên quan:

- Đối với xe mô tô biển số 86B7- 1xx.46: Qua điều tra, T khai xe mô tô biển số 86B7- 1xx.46 nêu trên do T mượn của một người bạn (không rõ lai lịch)

để sử dụng, xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố Biên Hòa xe mô tô trên do chị Nguyễn Thị Thuý D, sinh năm 1994, trú tại thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận đứng tên chủ sở hữu. Chị D đã cho bạn mượn xe để cầm cố và bạn chị D đã mua xe mới trả lại cho chị D nên chị không yêu cầu bồi thường đối với xe mô tô trên và cũng không rõ hiện ai là chủ sở hữu. Do chưa rõ chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra, tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là đúng quy định (Bút lục số: 85-86).

- Đối với người có tên là Nguyễn Văn Lý H1 và đối tượng đặt mua ma tuý của H1, do chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là đúng quy định.

- Đối với Trần Thanh T và Lê Trọng H có hành vi giúp Nguyễn Văn Lý H1 mua bán trái phép chất ma tuý trước đó (theo lời khai của T và Hoà), xét thấy T và Hoà đóng hộp carton để H1 tự bỏ ma tuý vào và giúp giao cho người giao hàng, T và H không biết số lượng ma tuý và lai lịch người mua ma tuý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xác minh, làm việc được với người mua ma tuý và đối tượng H1 nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Từ đó xác định việc Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là đúng quy định.

[4] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định; 02 ống nhựa màu trắng; 02 nỏ thủy tinh và 01 bình thủy tinh để sử dụng ma túy.

- Trả lại 01 điện thoại Iphone X màu trắng cho Lê Trọng H do không liên quan đến vụ án;

- Trả lại số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31, 01 ba lô màu xanh-nâu, 01 áo khoác màu đen cho Trần Thanh T do không liên quan đến vụ án.

*(Tất cả các vật chứng và số tiền nêu trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, Tài sản ngày 14/02/2023 và Biên lai thu tiền số 0002485 ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).*

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên, các bị cáo tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: về tội danh và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

- Đối với phần trình bày của các bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Trọng H và Trần Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt Lê Trọng H: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt quả tang và tạm giữ 07/10/2022

+ Xử phạt Trần Thanh T: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt quả tang và tạm giữ 07/10/2022.

2. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định; 02 ống nhựa màu trắng; 02 nỏ thủy tinh và 01 bình thủy tinh để sử dụng ma túy.

- Trả lại 01 điện thoại Iphone X màu trắng cho Lê Trọng H do không liên quan đến vụ án;

- Trả lại số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Oppo A31, 01 ba lô màu xanh-nâu, 01 áo khoác màu đen cho Trần Thanh T do không liên quan đến vụ án.

*(Tất cả các vật chứng và số tiền nêu trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, Tài sản ngày 14/02/2023 và Biên lai thu tiền số 0002485 ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lê Trọng H và Trần Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Trọng H và Trần Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Người liên quan;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phú**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán**